

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH BÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /UBND-VP7  
V/v công khai kết quả Bộ chỉ số  
phục vụ người dân, doanh nghiệp  
tháng 7 năm 2024

Ninh Bình, ngày tháng 8 năm 2024

Kính gửi:

- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố.

Thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử; Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27/10/2023 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh các giải pháp cải cách và nâng cao hiệu quả giải quyết TTHC, cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân, doanh nghiệp; Quyết định số 104/QĐ-TTg ngày 25/01/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch cải cách thủ tục hành chính trọng tâm năm 2024; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 20/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa TTHC tại các bộ, ngành, địa phương phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Căn cứ kết quả đánh giá trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>), UBND tỉnh công khai kết quả đánh giá Bộ Chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ trong tháng 7/2024 như sau:

**I. Tổng số điểm trong tháng 7 năm 2024 Ninh Bình đạt 76,16/100 điểm, xếp hạng 25/63 tỉnh, thành phố, trong đó:**

- Công khai minh bạch đạt 15,1/18 điểm, cao hơn trung bình cả nước (Trung bình cả nước đạt 10,8/18 điểm);
- Tiến độ giải quyết đạt 18,1/20 điểm, cao hơn trung bình cả nước (Trung bình cả nước đạt 17,25/20 điểm);
- Dịch vụ công trực tuyến (cung cấp dịch vụ công trực tuyến và thanh toán trực tuyến) đạt 10,7/22 điểm, thấp hơn trung bình cả nước (Trung bình cả nước đạt 12,6/22 điểm);

4. Mức độ hài lòng đạt 18/18 điểm, cao hơn trung bình cả nước (Trung bình cả nước đạt 17,7/18 điểm);

5. Số hóa hồ sơ đạt 14,3/22 điểm, bằng so với trung bình cả nước.

## **II. Kết quả xếp loại các cơ quan, đơn vị**

1. Các sở, ban, ngành

- Xếp loại Xuất sắc: 06/17 đơn vị;
- Xếp loại Tốt: 06/17 đơn vị;
- Xếp loại Khá: 03/17 đơn vị;
- Xếp loại Trung bình: 02/17 đơn vị.

*(Chi tiết tại Phụ lục I kèm theo)*

2. UBND các huyện, thành phố

- Xếp loại Tốt: 02/08 đơn vị;
- Xếp loại Khá: 05/08 đơn vị;
- Xếp loại Trung bình: 01/08 đơn vị.

3. UBND các xã, phường, thị trấn

- Xếp loại Xuất sắc: 13/143 xã, phường, thị trấn;
- Xếp loại Tốt: 46/143 xã, phường, thị trấn;
- Xếp loại Khá: 63/143 xã, phường, thị trấn;
- Xếp loại Trung bình: 20/143 xã, phường, thị trấn;
- Xếp loại Yếu: 01/143 đơn vị.

*(Chi tiết tại Phụ lục II kèm theo).*

### **Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TT PVHCC, TTTH-CB, VP7.

ĐN\_VP7\_110CV\_2024.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Tổng Quang Thìn**